

PHỤ LỤC V

Tổng hợp hiện trạng sử dụng nước nông thôn trên địa bàn xã Mù Că, tỉnh Lai Châu

STT	Xã	Thôn/Bản	Số hộ/ Số khẩu		Số hộ/ Số khẩu sử dụng nước sạch tập trung		Số hộ/ Số khẩu sử dụng nước sinh hoạt tập trung				Số hộ/ Số khẩu sử dụng nước không hợp vệ sinh		Tên công trình cấp nước/ Nguồn nước	Năm xây dựng	Nhu cầu đầu tư	Đơn vị quản lý, vận hành
			Số hộ	Số khẩu	Số hộ sử dụng công trình nước sạch	Số khẩu sử dụng công trình nước sạch	Số hộ	Số khẩu	Số hộ sử dụng máy lọc nước RO hoặc thiết bị lọc nước khác	Số khẩu sử dụng máy lọc nước RO hoặc thiết bị lọc nước khác	Số hộ	Số khẩu				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Mù Că																
1		Bản Tó Khò	79	241	0	0	79	241	0	0			Nước sinh hoạt bản Tó Khò, xã Mù Că	2024	Tu sửa, nâng cấp (2 tỷ)	UBND xã
2		Bản Xi Nế	122	508	0	0	122	508	0	0			Nước sinh hoạt bản Xi Nế, xã Mù Că	2024	Tu sửa, nâng cấp (3 tỷ)	UBND xã
3		Bản Mù Că	118	435	0	0	118	435	0	0			Nước sinh hoạt bản Mù Că, xã Mù Că	2025	Tu sửa, nâng cấp (4 tỷ)	UBND xã
4		Bản Ma Ký	125	375	0	0	125	375	0	0			Nước sinh hoạt bản Ma Ký, xã Mù Că	2021	Tu sửa, nâng cấp (3 tỷ)	UBND xã
5		Bản Mò Su	43	123	0	0	43	123	0	0			Nước sinh hoạt bản Mò Su, xã Mù Că	2024	Tu sửa, nâng cấp (2 tỷ)	UBND xã
6		Bản Tề Xá	64	222	0	0	64	222	0	0			Nước sinh hoạt bản Tề Xá, xã Mù Că	2024	Tu sửa, nâng cấp (2 tỷ)	UBND xã
7		Bản Gò Cừ	159	567	0	0	159	567	0	0			Nước sinh hoạt bản Gò Cừ, xã Mù Că	2024	Tu sửa, nâng cấp (3 tỷ)	UBND xã

8		Bản Phìn Khò	79	235	0	0	79	235	0	0			Nước sinh hoạt bản Phìn Khò, xã Mù Cả	2024	Tu sửa, nâng cấp (3 tỷ)	UBND xã
9		Điểm Cu Ma Cao	29	211	0	0	29	211	0	0			Nước sinh hoạt Điểm Cu Ma Cao	2021	Tu sửa, nâng cấp (3 tỷ)	UBND xã
		Điểm Cu Ma Thấp	22	145	0	0	22	145	0	0			Nước sinh hoạt Điểm Cu Ma Thấp			
		Điểm Lù Khò	28	137	0	0	28	137	0	0			Nước sinh hoạt Điểm Lù Khò			